Tạp chí Khoa học ĐHQGHN, Ngoại ngữ 26 (2010) 1-7

Phụ nữ Nhật Bản và vai trò của họ đối với văn học

Ngô Minh Thủy*

Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Phương Đông, Trường Đại học Ngoại ngữ,
Đại học Quốc gia Hà Nội, Đường Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 18 tháng 5 năm 2009

Tóm tắt. Bài viết giới thiệu về văn học Nhật Bản thời Heian, thời kỳ mà văn học Nhật Bản phát triển rực rỡ, thời kỳ mà cuốn tiểu thuyết đầu tiên của Nhật Bản đồng thời cũng là cuốn tiểu thuyết đầu tiên của nhân loại ra đời, và cũng là thời kỳ mà dòng văn học nữ lưu của Nhật Bản gặt hái nhiều thành công nhất, qua đó tác giả khẳng định vai trò quan trọng của phụ nữ Nhật Bản đối với sự phát triển của văn học Nhật Bản nói riêng và văn học thế giới nói chung.

Là một cường quốc về kinh tế với những sáng tạo vĩ đại về khoa học kỹ thuật và hầu như không thua kém một quốc gia tiên tiến nào về trình độ phát triển, Nhật Bản lại là đất nước gây ra nhiều phàn nàn về sự phân biệt đối xử với phụ nữ, nhất là so với các nước phương Tây, nơi mà phụ nữ đã và đang được khẳng định mình một cách hầu như hoàn toàn bình đẳng với nam giới.

Mặc dù từ sau chiến tranh thế giới lần thứ hai, địa vị của người phụ nữ Nhật Bản đã được cải thiện đáng kể (như số lượng phụ nữ tham gia vào các hoạt động xã hội nhiều lên; tỷ lệ phụ nữ đi làm sau khi kết hôn tăng; số lượng phụ nữ có học vấn cao khá nhiều, nhất là ở các trường đại học), những cuộc điều tra xã hội cho thấy rằng phụ nữ Nhật Bản còn chịu nhiều thiệt thòi do sự phân biệt đối xử của xã hội. Trong một cuộc điều tra của Văn phòng Thủ tướng vào năm 1999, hơn một nửa số người được hỏi cho rằng phụ nữ không được bình đẳng ở nơi làm việc cũng như ngoài xã hội. Trong thực tế thì ở Nhật Bản rất ít phụ nữ được nắm những vai trò chủ chốt trong các cơ quan, xí nghiệp hay trường học. Tại một số cơ quan, trường học, hiện tượng phụ nữ bị lợi dụng hoặc quấy rối tình dục xảy ra khá phổ biến.

Ít được trọng dụng trong xã hội hiện đại, nhưng thực tế thì lại cho thấy rằng phụ nữ Nhật Bản, cũng như phụ nữ trên toàn thế giới, có những năng lực không phủ nhận được. Nếu như trong lịch sử của nhân loại còn ghi danh những nữ hoàng phương Tây cũng như phương Đông giỏi giang và đầy uy lực trong việc chinh phục thế giới, những nhà khoa học nữ đóng góp rất nhiều cho sự phát triển của nhân loại, những nhà nữ lãnh đạo quân sự, chính trị thông minh và dũng cảm trong sự nghiệp bảo vệ cũng như xây dựng đất nước mà bà Trưng, bà Triệu của Việt Nam là một ví dụ gần gũi, thì trong lịch sử Nhật Bản, người phụ nữ lại khẳng định mình ở một lĩnh vực khác, đó là trong văn học. ***Genji monogatari*** (***Truyện Genji***), cuốn tiểu thuyết bằng văn xuôi đầu tiên của Nhật Bản, và cũng là cuốn tiêu thuyết đầu tiên của nhân loại, ra đời trước ***Don Quixote*** của Tây Ban Nha và ***Hồng Lâu Mộng*** của Trung Quốc tới 6 thế kỷ, là do một tác giả nữ viết. Đó là Murasaki Shikibu [1].

* ĐT: 84-4-37549557.
E-mail: ngothuy65@gmail.com

Nhưng tác giả nữ của văn học Nhật Bản không chỉ có Murasaki Shikibu. Ngoài bà ra, còn có nhiều tác giả nữ khác đã để lại cho văn học Nhật Bản nói riêng và cho nhân loại nói chung những tác phẩm có giá trị. Trong bài viết này, tác giả giới thiệu về văn học Nhật Bản thời Heian, thời kỳ mà văn học Nhật Bản phát triển rực rỡ, thời kỳ mà cuốn tiểu thuyết đầu tiên của nhân loại ra đời, và cũng là thời kỳ mà dòng văn học nữ lưu của Nhật Bản gặt hái nhiều thành công nhất, thời kỳ mà nền văn hóa Nhật Bản nói chung và văn học Nhật Bản nói riêng "là một dư vang tuyệt diệu cho niềm kiêu hãnh của phái đẹp" [2], qua đó để thấy được vai trò của phụ nữ Nhật Bản đối với sự phát triển của văn học Nhật Bản nói riêng và văn học thế giới nói chung.

1. Khái quát về văn học Nhật Bản và văn học Nhật Bản thời Heian

1.1. Khái quát về văn học Nhật Bản

Sức mạnh của văn học Nhật Bản được tạo nên từ rất nhiều nguồn khác nhau trong đó có ảnh hưởng của văn học Trung Hoa cổ nói riêng và văn hóa Trung Quốc nói chung, những giá trị của truyền thống dân tộc và tính đa dạng của tư tưởng phương Tây [1].

Văn học Nhật Bản khá đa dạng về thể loại, trong đó thơ ca đã chiếm vị trí rất quan trọng trong một thời gian dài. Các loại thơ truyền thống của Nhật thường ngắn, tổ chức theo nguyên tắc chặt chẽ, ví dụ như ***tanka*** (**đoản ca**), ***waka*** (**Hòa ca**), ***haiku*** (**bài cú**). Nếu nói về đặc điểm của các thể loại văn học Nhật bản trong thời xa xưa thì ta thấy một điều thú vị là các cuốn tiểu thuyết thì rất dài (cuốn tiểu thuyết đầu tiên của Nhật - ***Genji monogatari*** - dài hơn 2000 trang), trong khi thơ ca lại quá ngắn (một bài thơ ***haiku*** chỉ gồm có 17 âm tiết, thơ ***tanka*** gồm 31 âm tiết). Những nhà thơ Nhật như Saigyo, Basho nổi danh không chỉ ở Nhật mà còn ở nhiều nước trên thế giới. Ảnh hưởng của thơ ca Nhật, đặc biệt là thơ ***haiku***, trên thế giới lớn đến mức nhiều nhà thơ Pháp, Anh, Đức, Tây Ban Nha cũng sáng tác thơ ***haiku*** và nhiều tập thơ ***haiku*** mà tác giả là các nhà thơ nước ngoài đã xuất hiện trên thế giới. Bên cạnh các thể loại thơ truyền thống, ở Nhật cũng có phong trào thơ mới [3].

Văn học truyền miệng của Nhật Bản ra đời từ rất sớm, từ trước khi quốc gia Nhật Bản được thiết lập, nhưng văn học viết của Nhật Bản thì lại ra đời muộn, do chữ viết có muộn. Từ buổi bình minh của bộ tộc Nhật Bản, người Nhật không có chữ viết, do đó không có tác phẩm văn học nào được ghi lại cho đến thế kỷ thứ V, khi chữ Hán được du nhập vào Nhật Bản. Ngay cho đến khi chữ Hán được đưa vào Nhật, người ta còn phải mất thời gian để chế tạo ra chữ ***kana***, loại chữ được sáng tạo dựa trên chữ Hán và được dùng cùng với chữ Hán trong tiếng Nhật hiện đại, do đó các tác phẩm của thời kỳ này đều được ghi bằng chữ Hán. Tuy vậy, người ta không giữ lại được một bản nào của các tác phẩm thời kỳ này, kể cả hai tác phẩm nổi tiếng là ***Tenki*** và ***Teiki,*** mà chỉ biết đến chúng qua sự ghi chép lại của các tác phẩm sau này. Sau khi chữ ***kana*** ra đời, các tác phẩm của văn học Nhật được viết bằng cả hai thứ chữ đó (chữ Hán và chữ ***kana***). Trong số các tác phẩm đó có ***Kojiki*** ("**Cổ sự ký**", năm 712) là tác phẩm được viết đầu tiên.

Lịch sử của nước Nhật lúc thăng, lúc trầm, chiến tranh xen lẫn hòa bình và ở mỗi thời đại vai trò trong xã hội của các tầng lớp thay đổi cho nhau, do đó vai trò dẫn dắt văn học cũng như nội dung chủ yếu mà văn học hướng tới thay đổi từ tầng lớp này sang tầng lớp khác. Khi mới ra đời và kéo dài sau đó nhiều thế kỷ, văn học viết của Nhật Bản chủ yếu được sáng tác bởi những tác giả thuộc tầng lớp quí tộc, sau đó chuyển sang tầng lớp võ sỹ thời Kamakura (từ năm 1192 đến năm 1602). Đến thời Edo (1603-1867) - thời kỳ hòa bình và thương mại phát triển - trung tâm của văn học lại chuyển sang những người dân thành thị, hay như người ta nói là tầng lớp thị dân. Từ thời Meiji (từ năm 1868) trở đi, do phong trào tiếp thu những tư tưởng của phương Tây dấy lên một cách mạnh mẽ, văn học Nhật Bản đã bắt kịp với nhịp thở của văn học thế giới và trở thành nền văn học

của đông đảo tầng lớp xã hội, với những trào lưu khác nhau .

Trong lịch sử phát triển của văn học Nhật Bản có hai thời kỳ phát triển rực rỡ nhất, cho ra đời nhiều tác phẩm đặc sắc nhất. Thời kỳ thứ nhất là thời Heian, với một loạt tác phẩm của các nhà văn nữ, với cuốn tiểu thuyết văn xuôi đầu tiên của nhân loại. Chính thời Heian đã gây dựng cơ đồ cho nền văn học Nhật Bản. Thời kỳ thứ hai bắt đầu từ thời Meiji với sự ra đời của một loạt các trường phái văn học, làm cho nền văn học Nhật Bản trở nên phong phú. Tuy vậy ta không thể nói rằng ở các thời kỳ khác văn học Nhật Bản không thu được thành quả nào. Trong thời cổ đại, những cuốn truyện lịch sử, những ghi chép về phong thổ và những tuyển tập thơ Hán hay thơ Nhật là những thành tựu to lớn. Thời Kamakura với những trận chiến khốc liệt vẫn cho ra đời những thiên anh hùng ca, những truyện ký về chiến tranh, và đặc biệt hơn là cho ra đời kịch ***No*** - một trong những loại hình văn học (đồng thời là loại hình sân khấu) độc đáo của Nhật. Trong thời Edo, kịch ***Kabuki*** đã hình thành và phát triển rực rỡ. Các tác phẩm của Matsuo Basho, Ihara Saikaku, Chikamatsu Monzaemon - ba đại văn hào của thời Edo - đã làm cho sắc màu của văn học Nhật Bản đậm nét hơn.

Có thể nói văn học Nhật Bản hiện đại bắt đầu từ thời Meji. Làn sóng văn học phương Tây tràn vào Nhật Bản trong thế kỷ XIX đã tiếp thêm sinh lực cho văn học Nhật bản. Cụ thể là văn học Nhật Bản phong phú thêm bởi nhiều trào lưu khác nhau của tư tưởng phương Tây như chủ nghĩa tự do, chủ nghĩa tự nhiên, chủ nghĩa duy lý, chủ nghĩa lãng mạn. Các nhà văn Nhật Bản quay sang sáng tác tiểu thuyết theo phong cách Tây phương, với các trào lưu và khuynh hướng tư tưởng khác nhau. Các nhà tiểu thuyết xuất chúng như Mori Ogai và Natsume Soseki rất nổi tiếng vào đầu thế kỷ XX và các tác phẩm của họ được đọc cho tới ngày nay.

Cái đặc sắc của văn học Nhật Bản là sự kết hợp tài tình giữa cái mới và cái cũ, giữa tính chất phương Đông và phương Tây, giữa cái truyền thống và hiện đại. Bởi vậy, mặc dù số lượng tác phẩm nổi tiếng được truyền tụng đọc từ đời này sang đời khác không nhiều so với một số nền văn học khác, văn học Nhật Bản có sức quyến rũ của riêng mình. Và chính nền văn học giàu truyền thống và có sức quyến rũ ấy đã sản sinh ra hai nhà văn được giải Nobel về văn học mà người Nhật có quyền tự hào là Kawabata Yasunari và Oe Kenzaburo.

1.2. Văn học Nhật Bản thời Heian

Trước hết, phải khẳng định rằng thời Heian (tiếng Nhật Heian có nghĩa là "bình an") là thời kỳ văn học Nhật Bản phát triển rực rỡ, và điều này có lý do lịch sử của nó. Cuối thế kỷ VIII đầu thế kỷ IX, kinh đô mới của Nhật Bản được dời về Kyoto với tên gọi "Heiankyo", tức là "Bình An Kinh". Sự kiện đó mở đầu cho một thời kỳ bình an của lịch sử Nhật Bản, kéo dài gần 4 thế kỷ.

Thời Bình An, đúng như tên gọi của nó, là một thời đại thái bình. Trong suốt bốn thế kỷ, dân chúng ấm no và khắp nơi tràn ngập không khí vui tươi tao nhã. Trong thời đại đó, nghệ thuật được tôn vinh cùng với mọi vẻ đẹp trần gian, một không khí khiến ta liên hệ đến thời phục hưng ở châu Âu sau những đêm dài Trung Cổ.

Văn học thời Heian có thể chia ra làm 4 thời kỳ. Thời kỳ thứ nhất được coi là thời kỳ u ám của văn học dân tộc. Lý do là vào khoảng đầu thế kỷ thứ IX bùng nổ sự say mê văn hóa Trung Quốc. Thơ ca Trung Quốc tràn ngập đất Phù Tang, và dân Nhật lúc bấy giờ không quan tâm đến thơ ca Nhật nữa. Văn học Nhật Bản cũng vì thế mà ảnh hưởng không nhỏ. Tuy vậy, vào thời kỳ này xuất hiện những tuyển tập thơ được biên soạn, sưu tầm hoặc sáng tác theo chiếu của Hoàng Đế. ***Ryoun shu*** (năm 714), ***Bunka shurei shu*** (năm 718), ***Keikoku shu*** (năm 827) là ba trong số những tác phẩm như vậy. Những tác phẩm này trên thực tế là viết bằng chữ Hán, và cũng được sáng tác rập theo khuôn mẫu của văn học Trung Quốc.

Thời kỳ thứ hai bắt đầu từ cuối thế kỷ thứ IX. Lúc này làn sóng văn học Trung Quốc đã lắng xuống, và người ta lại bắt đầu quay về với văn học dân tộc. Do đó thời kỳ này còn được

gọi là thời kỳ quá độ từ văn học vay mượn nước ngoài sang nền văn học mang đậm tính dân tộc. Tuy nhiên, cũng phải nói rằng những ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc nói chung và văn học Trung Quốc nói riêng đã thấm đẫm tâm hồn người Nhật. Và chính trên cơ sở những ảnh hưởng đó, với tài năng tiềm tàng, người Nhật đã sáng tạo nên nền văn học của riêng mình.

Một yếu tố quyết định đến sự phát triển của văn học Nhật Bản thời kỳ này là sự phát triển của chữ viết. Từ chữ ***manyogana*** (một loại chữ ***kana***, do được dùng trong tác phẩm ***Manyoshu*** - "**Vạn diệp tập**", có nghĩa là ***Mười nghìn chiếc lá,*** nên gọi là ***Manyogana***) được tạo ra từ chữ Hán trước đó, người ta lại sáng tạo thêm chữ ***hiragana*** và chữ ***katakana,*** tạo điều kiện cho các nhà văn, nhà thơ sáng tác bằng tiếng Nhật. Chính trong giai đoạn này các tác phẩm văn xuôi đã ra đời, như tác phẩm ***Take tori monogatari*** (**Truyện ông già đốn tre**), ***Ise monogatari*** (**Truyện Ise**). Ngoài ra, năm 905, lần đầu tiên một tuyển tập thơ Nhật, cuốn ***Kokin waka shu*** (**Cổ kim Hòa ca tập** - tức "**Tuyển tập thơ ca cũ và mới của Nhật**") đã được biên soạn theo lệnh của Nhật Hoàng Daigo, dưới sự lãnh đạo của Kino Tsurayuki. Tác phẩm này, theo đánh giá của nhiều nhà nghiên cứu văn học, là một sự kiện đáng kinh ngạc của thời đại đó. Nó đã khẳng định lại vị trí của thơ Nhật Bản. Trong "Lời tựa", Kino Tsurayuki, với tư cách là chủ biên, đưa ra quan niệm của ông về Thơ, đồng thời trình bày khá đầy đủ quá trình phát triển của Thơ Nhật Bản. Ông đã bình chú và đánh giá những tác phẩm thơ và các nhà thơ quan trọng. "Lời tựa" của ***Kokin waka shu*** được coi là công trình lý luận phê bình văn học đầu tiên của Nhật Bản.

Thời kỳ thứ ba bắt đầu từ cuối thế kỷ thứ X. Đây thời kỳ trưởng thành của văn học Nhật viết bằng tiếng dân tộc và cũng chính là thời kỳ thành công vang dội của các nhà văn, nhà thơ nữ mà tôi sẽ trình bày kỹ hơn ở phần sau. Các tác giả nữ thời này chủ yếu là những phụ nữ thượng lưu và trung lưu. Họ ghi chép lại cuộc sống, những kinh nghiệm của mình, nhất là những trải nghiệm trong cuộc sống ở chốn đô hội dưới dạng những cuốn nhật ký.

Giai đoạn thứ tư bắt đầu vào cuối thế kỷ thứ XI. Đây cũng chính là giai đoạn cuối của thời Heian. Đó là giai đoạn hòa bình cuối cùng trước khi chuyển sang thời kỳ đầy tai biến trong lịch sử Nhật Bản, khi những cuộc chiến tranh liên miên khiến cho xã hội đảo lộn và văn học không còn có sự phát triển rực rỡ như trong các thế kỷ X và XI. Tuy vậy giai đoạn này cũng có một số tác phẩm được đánh giá cao. Về văn xuôi, có thể nói rằng tác phẩm ***Konjyaku monogatari shu*** ("**Kim tích vật ngữ tập" -** tức **Tuyển tập các truyện xưa và nay***)* là tiêu biểu. Về thơ ca, giai đoạn này có tập ***Senzai Waka shu*** ("**Thiên tải Hòa ca tập" - Tuyển tập một nghìn bài ca Nhật**). Người ta cho rằng tác phẩm này là sự nối tiếp của tác phẩm ***Kokin waka shu*** ("**Cổ kim Hòa ca tập**"), và được gọi là ***Shin kokin waka shu*** ("**Tân cổ kim Hòa ca tập"**). Chủ đề lịch sử lại được đề cập đến nhiều, và một số cuốn sách về lịch sử theo khuôn mẫu ***Kojiki*** ("Cổ sự ký", năm 712) hay ***Nihonshoki*** ("**Nhật Bản thư ký"- Ghi chép về Nhật Bản**, năm 720) ra đời, chẳng hạn ***Eiga monogatari*** ("**Truyện vinh hoa**") và ***Ookagami*** (**Tấm gương lớn**). Cả ở đây nữa, người ta cũng lại gặp bóng dáng của những nữ sĩ Nhật tài hoa. ***Eiga monogatari*** (**"Truyện vinh hoa"**, phần đầu được viết năm 1030, phần tiếp theo được viết năm 1100) là cuốn tiểu thuyết lịch sử đầu tiên của Nhật, gồm 40 tập. Nội dung của cuốn sách này là các sự kiện lịch sử từ thời Thiên hoàng Uda (năm 900) đến thời Thiên hoàng Horikawa (năm 1090), có nghĩa là 15 triều đại vua, hay 1100 năm. Là sách lịch sử, nhưng do viết dưới dạng tiểu thuyết nên các sự kiện, các nhân vật lịch sử được gọt giũa cho mang tính văn học. Nhiều người cho rằng 30 tập đầu là do Akazome Emon viết, 10 tập tiếp theo là do Dewanoben viết, và các sự kiện lịch sử trong tác phẩm này được dựa vào các tác phẩm đã ra đời trước nó, trong đó có những ghi chép của các tác giả nữ, đặc biệt là những ghi chép trong các cuốn nhật ký của họ.

2. Vai trò của phụ nữ Nhật Bản trong văn học Nhật Bản thời Heian và cuốn tiểu thuyết đầu tiên của nhân loại

Như trên đã nói, giai đoạn thứ 3 của văn học thời Heian là thời kỳ gặt hái thành công của các nhà văn, nhà thơ nữ. Thể loại văn học yêu thích nhất của văn học nữ lưu thời kỳ này là truyện ký, hay nói đơn giản hơn là những cuốn nhật ký.

Cuốn *Kagero nikki* ("Nhật ký Kagero". Kagero là con phù du, nên tác phẩm này còn có thể dịch là "Nhật ký con phù du" hay còn gọi là "Những năm tháng mong manh" do cuốn sách nói về sự mong manh, ngắn ngủi trong hạnh phúc của con người giống như cuộc đời của con phù du) chính là tác phẩm đầu tiên viết dưới dạng nhật ký của dòng văn học nữ lưu. Sau đó, nhật ký trở thành thể loại văn học phổ biến trong nữ giới, và một loạt tác phẩm ra đời, như *Izumi shikibu nikki* (Nhật ký Izumi Shikibu), *Murasaki shikibu nikki* (Nhật ký Murasaki Shikibu), *Sarashina nikki* (Nhật ký Sarashina), *Kinukino suke nikki* (Nhật ký Kinukino Suke).

Nhà văn lớn nhất của thời đại này, và có lẽ cũng là tác giả lớn nhất trong nền văn học Nhật Bản, tác giả của ***Genji monogatari*** ("**Genji vật ngữ" - Truyện Genji**), là Murasaki Shikibu, một cung nữ thuộc dòng dõi quý tộc nổi tiếng Fujiwara, con gái của một đại thần trong triều vua lúc bấy giờ. Chồng chết sớm, nàng ở trong cung điện một thời gian rồi lui về sống bên hồ Biwa. Tại đây, nàng đã hoàn thành tác phẩm vĩ đại của mình.

Genji Monogatari được sáng tác vào khoảng từ năm 1004 đến năm 1012. Câu chuyện xoay quanh cuộc đời của nhân vật chính - Hikaru Genji, con trai một tỳ thiếp của vua. Trong cuốn tiểu thuyết này, cuộc sống trong cung đình, những mối quan hệ xã hội cũng như tình cảm riêng tư của các nhân vật đều được mô tả hết sức kỹ càng và tinh tế. ***Truyện Genji*** gồm 54 tập, trong đó 44 tập nói về cuộc đời của Genji, và 10 tập sau nói về con trai của Genji. ***Genji monogatari*** không chỉ có ý nghĩa là cuốn tiểu thuyết đầu tiên, mà còn có vai trò rất quan trọng trong văn học Nhật nói riêng và văn hoá Nhật nói chung. Sau đó, do ảnh hưởng của tác phẩm này, một loạt tác phẩm khác ra đời, như ***Mitsumichu nagon monogatari***, ***Yoru no nezame***, ***Hahamatsu chu nagon monogatari***, ***Sagoromo monogatari.***

Truyện Genji trở thành nguồn cảm hứng to lớn và bất tận của rất nhiều văn nghệ sĩ Nhật Bản mọi thời đại.

Một nữ văn sĩ vĩ đại khác của thời Heian là Sei Shonagon mà tên tuổi gắn liền với thể tuỳ bút mà cho đến nay các nhà văn Nhật vẫn hết sức ưa chuộng. Tác phẩm chính của Shonagon là ***Makura no Soshi*** ("Chẩm thảo tử", hay còn gọi là "**Sách gối đầu"**), tác phẩm được coi là cuốn tùy bút đầu tiên của Nhật. Shonagon cũng là một cung nữ. Nàng là con gái của nhà thơ nổi tiếng Kyorarano Motozuke. Tương truyền, vì thời đó giấy rất hiếm, nàng phải giả vờ xin Hoàng Hậu về làm gối nhưng sau đó dùng để ghi chép những tâm sự thầm kín của mình. Và nó đã trở thành chiếc gối nổi tiếng nhất trong lịch sử.

Hoàn thành năm 1001, ***Makura no soshi*** là một cuốn sách dài, gồm khoảng 300 đoạn, chia làm 3 phần: phần một nói về cái đẹp của vạn vật; phần hai là phần tùy bút, trong đó tác giả ghi lại những ý kiến, suy nghĩ, kinh nghiệm của bản thân mình về thế giới xung quanh, và phần thứ ba là nhật ký.

Trong thể loại truyện ngắn, người ta cũng gặp nét bút tài hoa của phụ nữ. Chẳng hạn như tập truyện ***Tsutsumi Chunagon,*** một tập truyện ngắn đặc sắc, mà phần lớn không còn rõ tác giả. Nhưng người ta đã xác định chắc chắn một điều: trong số các tác giả của tập sách có ít nhất một người là phụ nữ.

Bên cạnh những tác phẩm trên, ta còn có thể thấy ảnh hưởng của các nhà văn nữ trong nhiều tác phẩm khác, chẳng hạn, như đã nói ở trên, cuốn ***Eiga monogatari***, cuốn tiểu thuyết lịch sử đầu tiên của văn học Nhật Bản, cũng được các nhà nghiên cứu cho rằng đã dựa vào những nghi chép lịch sử trước đó và những ghi chép trong các cuốn nhật ký của các nhà văn nữ.

Như vậy có thể nói rằng, trong thời Heian, các nhà văn nữ đã đóng vai trò chủ chốt trong

việc lái con tàu văn học Nhật Bản. Trong khi các đấng mày râu thượng lưu hay trung lưu còn say sưa với chữ Hán thì những người phụ nữ Nhật Bản đã rất thành thạo chữ ***kana*** và viết nên những tác phẩm nổi tiếng bằng chữ viết của đất nước mình. Với việc sáng tác những tác phẩm đồ sộ bằng chữ ***kana***, những người phụ nữ Nhật Bản không những đã làm cho văn học Nhật Bản phát triển, mà còn làm cho chữ viết của Nhật phát triển hơn.

Lý do gì khiến những người phụ nữ giai đoạn này phát huy được năng lực của mình và để lại những dấu ấn sắc nét như vậy trong văn học Nhật Bản nói riêng và văn học của nhân loại nói chung? Theo tôi, ngoài những lý do khác ra, lý do quan trọng nhất là họ được tự do, bình đẳng và trọng dụng. So với những thời đại lịch sử khác, thời Heian đã tạo được rất nhiều điều kiện thuận lợi cho phụ nữ. Ở thời kỳ này, phụ nữ được sống tự do như nam giới, được giáo dục một cách kỹ lưỡng và tuỳ theo năng lực của mình, họ có thể được chọn để đảm đương những trọng trách trong triều đình. Chính vì lẽ đó, những em bé gái ra đời được chào đón cực kỳ vui sướng, bởi vì so với các em bé trai-những đứa trẻ sau này chỉ có thể có được địa vị cao nhất như là bố chúng- thì các em bé gái có thể là người sẽ mang lại vinh hạnh cho gia đình, nâng cao địa vị của gia đình nếu như sau này chúng được vào cung để đảm đương những trọng trách khác nhau.

3. Kết luận

Người ta nói rằng phụ nữ, với cuộc sống nội tâm và khả năng cảm nhận tinh tế của mình, là người sinh ra thơ trữ tình. Cái tên được nhiều người nhắc đến nhất là Sappho, một nữ thi sĩ Hy Lạp sống vào khoảng thế kỷ thứ VII trước Công nguyên. Những thành tựu của văn học Nhật Bản cho thấy rằng phụ nữ cũng là tác giả của một sáng tạo vĩ đại khác, đó là tiểu thuyết. Và nhà tiểu thuyết đầu tiên của nhân loại là một phụ nữ Nhật Bản: Murasaki Shikibu. Tuy nhiên, không chỉ có tiểu thuyết, phụ nữ Nhật Bản còn có những sáng tạo phi thường khác. Chẳng hạn, người sáng tạo nên kịch ***kabuki***, một thể loại kịch sân khấu truyền thống nổi tiếng của Nhật Bản, cũng là một phụ nữ. Đó là một vũ nữ có tên là Okuni của thời Edo.

Vậy thì có thể nói rằng phụ nữ Nhật Bản nói riêng và phụ nữ trên thế giới nói chung có những năng lực to lớn và họ có thể đóng góp cho nhân loại những tinh hoa của trí tuệ trong mọi lĩnh vực, cả văn học nghệ thuật, cả khoa học kỹ thuật, cả chính trị. Nhưng những năng lực to lớn ấy chỉ có thể dược phát huy khi người phụ nữ được bình đẳng và tạo điều kiện từ phía xã hội. Như trên đã phân tích, việc tạo điều kiện cho phụ nữ phát huy được những năng lực của họ sẽ đem lại những nguồn lợi to lớn cho xã hội. Chúng tôi cho rằng Nhật Bản nói riêng và toàn thế giới nói chung phải tạo điều kiện tốt hơn nữa cho phụ nữ để họ được bình đẳng với nam giới và phát huy được năng lực của mình.

Tài liệu tham khảo

[1] Ngô Minh Thủy, Ngô Tự Lập, *Nhật Bản: Đất nước, con người và văn học*, NXB Văn hóa, Hà Nội, 2003.

[2] Nhật Chiêu, *Nhật Bản trong chiếc gương soi*, Xí nghiệp in sách giáo khoa, 210 Trần Bình Trọng, Thp. Hồ Chí Minh, 1997.

[3] Yamamoto Tetsuo, *Lịch sử văn học Nhật Bản*, NXB Bonjinsha, Tokyo, 2001.

The role of women in Japanese literature

Ngo Minh Thuy

Faculty of Oriental Languages and Cultures, College of Foreign Languages,
Vietnam National University, Hanoi, Pham Van Dong Street, Cau Giay, Hanoi, Vietnam

The paper is an analytic introduction to Japanese literature of Heian Era, the period of great achievements in Japan's literary history, which sees the birth of the very first novel not only of Japan but also of the world. It is also the apogee of the so called "Aristocratic Women Literary Movement". Through this paper, the authour showss the important role of women in Japanese literature in particular and in the world literature in general.